

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HNGĐ - ST

Ngày 28/7/2020

V/v: “xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Luận.

2. Ông Phạm Đức Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng, cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc: “xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Đinh Thị Huyền Tr, sinh năm 1999.

Trú tại: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh N.

2. ***Bị đơn:*** Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1992.

Trú tại: phố C, thị trấn Th, huyện H, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa: Chị Tr, anh Lê Tuấn A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Đinh Thị Huyền Tr trình bày: Chị và anh Lê Tuấn A, sinh năm 1992, trú tại: phố C, thị trấn Th, huyện H, tỉnh N, kết hôn với nhau từ tháng 7 năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà chồng ở phố C, thị trấn Th, được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, mỗi người có một quan điểm sống riêng, anh Lê Tuấn A có tính gia trưởng thường xuyên kiểm soát chửi bới đánh đập chị Tr, bố mẹ chồng không khuyên ngăn anh Tuấn A mà còn coi thường chị Tr, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng không thể giải quyết được. Đến tháng 5/2019 chị Tr đã phải trở về nhà bố mẹ đẻ sinh sống ở thôn Đ, xã N, huyện H từ đó cho đến nay, hai bên không còn quan

tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân chỉ còn trên danh nghĩa. Nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Tuấn A để ổn định cuộc sống. Về con chung vợ chồng có với nhau một người con chung tên là Lê Quốc B, sinh ngày 08/4/2018 hiện nay đang ở với chị Tr, khi ly hôn chị Tr đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung không đề anh Lê Tuấn A phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Tr. Về tài sản và công nợ chung vợ chồng không có.

Bị đơn anh Lê Tuấn A trình bày: Anh và chị Đinh Thị Huyền Tr, sinh năm 1999 sinh trú quán: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh N xây dựng gia đình với nhau từ tháng 7 năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Kh. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà chồng ở phố C, thị trấn Th, huyện H, tỉnh N. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, và có với nhau một người con chung tên là Lê Quốc B, sinh ngày 08/4/2018, sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, chị Tr không chịu chăm lo cho cuộc sống chồng con, khi anh Tuấn A góp ý, chị Tr quay ra vùng vằng, cãi lại làm cho cuộc sống vợ chồng trở lên căng thẳng xảy ra đánh cãi chửi nhau một vài lần. Đến khoảng tháng 5/2019, chị Tr bế con tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ra chị Tr sinh sống ở thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh N sinh sống từ đó cho đến nay hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, anh Tuấn A thì thoải mái đến nhà bố mẹ đẻ chị Tr mục đích mua quà, bánh thăm con chung, anh Tuấn A cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhưng không đồng ý ly hôn chị Tr vì con chung còn nhỏ, nhưng tại phiên tòa hôm nay Anh Lê Tuấn A xác định vợ chồng không thể về chung sống với nhau được nên đồng ý ly hôn với chị Tr. Về con chung anh Tuấn A đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, không đề nghị chị Tr phải đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Tuấn A, nếu chị Tr cũng đề nghị được nuôi con chung, thì đề nghị Tòa căn cứ pháp luật giải quyết. Về tài sản anh Lê Tuấn A xác định vợ chồng không có tài sản chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư: Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Về nội dung: Sau khi xem các tài liệu có tại hồ sơ, nghe chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Tr và anh Lê Tuấn A xây dựng gia đình với nhau một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, trong cuộc sống vợ chồng không chịu nhường nhịn lẫn nhau, không tôn trọng nhau, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau, mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được. Đến tháng 5/2019 vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, vì vậy tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, hôn nhân chỉ tồn tại trên danh nghĩa, không thể hàn gắn được. Tại phiên tòa hôm nay chị Tr và anh Lê Tuấn A thuận tình ly hôn nhau. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Huyền Tr và anh Lê Tuấn A. Về con chấp nhận đề nghị của chị Tr, giao cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, anh Lê Tuấn A không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Tr. Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Lê Tuấn A trú tại: phố C, thị trấn Th, huyện H, tỉnh N. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Huyền Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Huyền Tr và anh Lê Tuấn A tự do tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn số 24 ngày 05 tháng 7 năm 2017 tại UBND xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, do vậy quan hệ giữa chị Tr và anh Lê Tuấn A là quan hệ vợ chồng được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng giữa chị Đinh Thị Huyền Tr và anh Lê Tuấn A không tôn trọng nhau trong cuộc sống, vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do mỗi người đều thể hiện lối sống riêng cho bản thân mình, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau. Ngày 08/5/2020 Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân giữa anh Lê Tuấn A và chị Đinh Thị Huyền Tr, ông Lê Quốc Ph, bố đẻ anh Lê Tuấn A cho biết anh Tuấn A con trai ông và chị Tr xây dựng gia đình với nhau vào tháng 7/2017. Sau khi cưới vợ chồng về chung sống cùng gia đình, được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng còn quá trẻ không ai chịu nhường nhịn ai, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Mặc dù gia đình đã nhiều lần khuyên giải, nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được cải thiện, khoảng tháng 5/2019 chị Tr đã tự ý bế con bỏ về nhà bố mẹ đẻ ra chị Tr sinh sống. Ông Đinh Lệnh D, bố đẻ chị Tr cho biết tháng 5/2019, chị Tr đã bế con về chung sống cùng gia đình từ đó cho đến nay, gia đình có hỏi, chị Tr có nói anh Lê Tuấn A có tính gia trưởng, thường xuyên hành hạ đánh đập chị Tr, trong thời gian chị Tr về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, mấy lần anh Tuấn A có đến có lời lẽ xúc phạm cả gia đình, làm cho hai bên thông gia không nhìn mặt nhau nữa. Nay chị Tr có đơn xin ly hôn anh Tuấn A đề nghị Tòa án căn cứ vào các qui định của pháp luật để giải quyết. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh Lê Tuấn A và chị Đinh Thị Huyền Tr, xây dựng gia đình với nhau một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, mỗi người đều có một suy nghĩ và lối sống cho riêng mình không chịu nhường nhịn nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau, dẫn đến vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 5/2019 cho đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, làm cho cuộc sống vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa hôm nay chị Tr và anh Lê Tuấn A thuận tình ly hôn nhau. Vì vậy căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Huyền Tr với anh Lê Tuấn A là phù hợp qui định của pháp luật. Về con chung chấp nhận đề nghị của chị Tr, giao cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Lê Quốc B, sinh ngày 08/4/2018, anh Lê Tuấn A không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Tr.

[3] Về án phí: Chị Đinh Thị Huyền Tr phải nộp toàn bộ án phí theo qui định của pháp luật

Bồi lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử : Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Huyền Tr với anh Lê Tuấn A.

- Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị Huyền Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung tên là Lê Quốc B, sinh ngày 08/4/2018, đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Lê Tuấn A không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Tr. Chị Tr không được cản trở quyền thăm non con chung, khi cần các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Huyền Tr phải nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/01118 ngày 05 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- THA DS h. Hoa Lư;
- VKS huyện Hoa Lư;
- UBND xã Ninh Khang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Đinh Xuân Tường